

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: 113/2017/HSPT
Ngày 27-12- 2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Phong

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Thanh Dũng
Ông Nguyễn Đình Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Trâm, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga, Kiểm sát viên.

Ngày 27/12/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 119/HSPT ngày 07 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo Lâm Quý D do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 100/2017/HSST ngày 28/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo có kháng cáo:

Lâm Quý D; sinh năm 1993 tại Bình Phước.

Nơi cư trú: Thôn 2, xã TN, huyện B, tỉnh Bình Phước (HKTT: Thôn 2, xã TN, huyện B, tỉnh Bình Phước); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Cao Lan; Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ học vấn: 8/12; Cha: không xác định được, mẹ: Lâm Thị N, sinh năm 1959; Tiền sự: Không; Tiền án: bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 09 tháng tù giam về “Tội trộm cắp tài sản” theo Bản án số 76/2012/HSST ngày 24/8/2012; bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm 03 tháng tù giam về “Tội trộm cắp tài sản” theo Bản án số 112/2014/HSST, ngày 21/11/2014. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/7/2017 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo khác, người bị hại Lê Quảng B và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đỗ Văn Lnhung không có kháng cáo, không bị kháng nghị và không liên quan đến nội dung kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền mua ma túy nên khoảng 23 giờ ngày 21/02/2017, trong khi đang ngồi chơi ở nhà Khổng Văn H tại thôn 2, xã TN, huyện B, tỉnh Bình Phước thì Lâm Quý D rủ Khổng Văn H đến chòi rẫy của ông Lê Quảng B tại thôn 2, xã TN, huyện B, tỉnh Bình Phước tìm tài sản trộm cắp thì Khổng Văn H đồng ý. Khổng Văn H rủ Lý Hồng L và Lâm (không xác định được nhân thân lai lịch) đi lấy dây xịt thuốc, cả hai đồng ý rồi cả 4 người cùng đi. Trước khi đi, Lâm QuýD cầm theo 01 cây kim thuộc loại kim cộng lực để cắt khóa, Khổng Văn H cầm theo 01 đèn pin để soi đường. Khi đến chòi rẫy nhà ông Lê Quảng B, Lâm QuýD dùng kim cắt ổ khóa rồi cùng Khổng Văn H, Lý Hồng L, Lâm vào bên trong. Tại đây, Lâm QuýD, Khổng Văn H, Lý Hồng L phát hiện 05 cuộn dây xịt thuốc, mỗi cuộn dây dài 50m. Tiếp đó, Khổng Văn H đưa đèn pin cho Lý Hồng L cầm soi để Khổng Văn H và Lâm QuýD bỏ 05 cuộn dây vào bao tải. Sau đó Khổng Văn H nhớ có anh Đỗ Văn L chưa có vòi xịt thuốc cỏ nên nói với Lâm Quý D mang 05 cuộn dây đi bán cho anh Đỗ Văn L nhà ở thôn 2, xã PS, huyện B thì Lâm QuýD đồng ý và điều khiển xe mô tô Sirius không rõ biển số cùng Lâm chở 05 cuộn vòi đến chòi trong rẫy của anh Đỗ Văn L. Khi đến Lâm Quý D gọi Đỗ Văn L ra xem và hỏi có mua không, anh Đỗ Văn L nhìn vòi thuốc rồi nói vòi xấu không mua, Lâm QuýD nói *“Dây đẹp thế này mà không mua à”*, rồi Đỗ Văn L quay vào trong chòi. Lâm QuýD và Lâm tiếp tục ngồi ở ngoài hút thuốc khoảng 20 phút thì anh Đỗ Văn L ra đưa cho Lâm QuýD 480.000 đồng và nói *“ở đây có bằng này, có cầm thì cầm, không thì thôi, dây cứ dục ở đó mai vào mà lấy”*. Lâm QuýD cầm tiền rồi cùng Lâm đi về nhà Khổng Văn H, đưa số tiền 480.000 đồng cho Khổng Văn H đi ra khu vực xã PS mua ma túy về sử dụng.

Sáng hôm sau, ông Lê Quảng B phát hiện bị mất 05 cuộn dây. Nghi ngờ Khổng Văn H là người lấy trộm nên ông đến nhà Khổng Văn H hỏi nhưng không gặp Khổng Văn H mà gặp Lý Hồng L thì Lý Hồng L đã kể lại toàn bộ sự việc lấy trộm tài sản nên ông đến công an xã TN trình báo sự việc. Ngày 23/02/2017, biết

hành vi của mình bị phát hiện nên Không Văn H bỏ trốn về tỉnh Tuyên Quang sinh sống. Đến ngày 08/8/2017 Không Văn H ra đầu thú tại Công an huyện B.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 34/KL-ĐG ngày 20/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản thuộc Ủy ban nhân dân huyện B, 05 cuộn dây xịt thuốc 250m có giá 2.800.000 đồng.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 100/2017/HSST ngày 28/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước quyết định:

“Tuyên bố bị cáo Lâm Quý D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33, Điều 20, Điều 53 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Lâm Quý D 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/7/2017”.

Ngoài ra, Bản án còn quyết định về nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 02/10/2017 bị cáo Lâm Quý D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên và xin Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số 100/2017/HSST ngày 28/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện B.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận: Do cần tiền mua ma túy về sử dụng nên khoảng 23 giờ ngày 21/02/2017, bị cáo đã rủ Không Văn H đi lấy trộm vòi thuốc xịt cỏ của ông Lê Quảng B đem đi bán lấy tiền, Không Văn H rủ Lý Hồng L và đối tượng tên Lâm. Trước khi đi bị cáo Lâm Quý D cầm theo 01 cây cộng lực dùng kim cắt ổ khóa rồi cùng Không Văn H, Lâm vào bên trong chiếm đoạt 05 cuộn

dây xịt thuốc, mỗi cuộn dài 50m đưa vào bao tải sau đó Lâm và Lâm QuýD mang đi bán cho anh Đỗ Văn L với giá 480.000 đồng rồi đưa cho Không Văn H mua ma túy về sử dụng. Tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt có giá trị 2.800.000 đồng. Hành vi của bị cáo Lâm QuýD đã đủ yếu tố cấu thành “Tội trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an tại địa phương, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có 02 tiền án về “Tội trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích mà còn tái phạm, vì vậy Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138, Điều 33, 45 Bộ luật hình sự, tuyên xử bị cáo Lâm Quý D về “Tội trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung tăng nặng “tái phạm nguy hiểm” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân huyện B xét xử và xử phạt 09 tháng tù về “Tội trộm cắp tài sản” tại Bản án số 76/2012/HSST ngày 24/8/2012 và xử phạt 01 năm 03 tháng tù về “Tội trộm cắp tài sản” tại Bản án số 112/2014/HSST ngày 21/11/2014 chưa được xóa án tích mà còn tiếp tục phạm tội thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật, không tu chí làm ăn. Trong vụ án này, bị cáo là người khởi xướng để các bị cáo khác thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lâm Quý D 03 năm tù là không nặng, phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ hình sự. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cũng không cung cấp thêm được tình tiết nào mới để xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó kháng cáo của bị cáo là không có căn cứ nên cần giữ nguyên Bản án của Tòa án cấp sơ thẩm về phần hình phạt.

[3] Quan điểm của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Các Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự 2003;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lâm Quý D và giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 100/2017/HSST ngày 28/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước về phần hình phạt.

Tuyên bố bị cáo Lâm Quý D phạm “Tội trộm cắp tài sản”

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33, Điều 20, Điều 53 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Lâm Quý D 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/7/2017”.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lâm Quý D phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn*).

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND cấp cao tại TP.HCM;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Bình Phước;
- PV 27, PC 81 Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Viện kiểm sát ND huyện B;
- Công an huyện B;
- Tòa án ND huyện B;
- Thi hành án huyện B;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu: HS, HCTP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lê Viết Phong